

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nguyễn Lương Bằng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động của Đảng ủy nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phải gắn với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thành những nội dung, giải pháp phù hợp điều kiện thực tiễn; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, làm cơ sở để cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ, thống nhất. Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo chuyển biến rõ nét, bền vững trên tất cả các lĩnh vực.

3. Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết; xác định trọng tâm, đề ra giải pháp khả thi, phân công rõ đơn vị chủ trì xây dựng đề án, kế hoạch thực hiện; chủ động, sáng tạo trong thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình hành động.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh - gọn - mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực, ngành nghề; phát huy sức mạnh đại đoàn kết, thực hành dân chủ, kỷ luật kỷ cương; khơi dậy tối đa lợi thế, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi

trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh; hoàn thành các mục tiêu xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt và phát triển đô thị trên địa bàn; quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

1.2. Mục tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030

1.2.1. Các chỉ tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

(1) Hằng năm, có trên 90% tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(2) Phần đầu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3% tổng số đảng viên trở lên.

(3) Phần đầu thành lập ít nhất 01 tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập.

(4) 100% tổ chức đảng trực thuộc được kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ.

(5) Phần đầu đến năm 2027, chính quyền xã được công nhận đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”.

(6) Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt trên 90%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 đạt trên 80%.

(7) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.2.2. Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

(1) Thu ngân sách Nhà nước hằng năm tăng bình quân 10% trở lên.

(2) Hằng năm, tổng giá trị sản phẩm tăng bình quân 10% trở lên, trong đó:

- Nông nghiệp - thủy sản tăng bình quân 2% trở lên;

- Sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 16% trở lên;

- Dịch vụ, thương mại tăng bình quân 10% trở lên.

(3) Đến năm 2030, giá trị sản phẩm trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 230 triệu đồng trở lên.

(4) Phần đầu thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt trên 150 triệu đồng.

(5) Vốn đầu tư từ nguồn Ngân sách cấp xã giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 250 tỷ đồng; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cấp xã đạt trên 95%.

(6) Đến năm 2030, hình thành 01 khu công nghiệp, tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp đang hoạt động đạt 100%. Phần đầu có ít nhất 15 doanh nghiệp/1000 dân.

(7) Đến năm 2028, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; xây dựng đô thị khi có đủ điều kiện.

(8) Đến năm 2030, 100% trường học trên địa bàn xã duy trì và nâng chuẩn theo tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn mới; 100% các trường được trang bị ít nhất 1 phòng học thông minh. Di chuyển, mở rộng từ 02 đến 04 trường học.

(9) Phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 50%.

(10) Đến năm 2030, Trạm y tế đạt chuẩn Quốc gia theo tiêu chí Quốc gia về y tế xã. Thu hút 01 dự án đầu tư xây dựng cơ sở y tế có quy mô tối thiểu 30 giường bệnh.

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 60%; tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 100%.

(12) Hằng năm, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90% trở lên; giữ vững danh hiệu làng văn hoá ở 14/14 thôn.

(13) Tỷ lệ số hộ dùng nước sạch đạt 100%.

(14) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt trên 90%.

(15) Phấn đấu đến năm 2028, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

(16) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 95%.

(17) Hằng năm, hoàn thành các nhiệm vụ về công tác quốc phòng - quân sự địa phương và 100% chỉ tiêu giao quân.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2.1.1. Công tác xây dựng Đảng

- Tăng cường xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Tổ chức nghiêm túc việc quán triệt, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết kịp thời, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chủ động dự báo, kịp thời nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, XIII, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị và các quy định về nêu gương.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng giai đoạn 2025 - 2030”. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới, đồng thời nghiêm khắc rà soát, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, không thiết tha đối với Đảng.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện, chuẩn hoá các quy trình về công tác cán bộ bảo đảm chặt chẽ, khách quan, công khai, đúng nguyên tắc. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục có tiêu chí, thông qua sản phẩm cụ thể, thực chất.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ xã Nguyễn Lương Bằng, nhiệm kỳ 2025 - 2030”; tăng cường kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo quy định.

- Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo, bám sát tình hình thực tiễn. Thực hiện nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Triển khai đồng bộ

mô hình “Chính quyền thân thiện”. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước và phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy trong điều kiện mới theo hướng gần dân, sát dân; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong toàn Đảng.

2.1.2. Công tác xây dựng Chính quyền

- Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết; chất lượng giám sát của HĐND theo hướng sát với cơ sở, tập trung vào những vấn đề mà cử tri và Nhân dân quan tâm. Đổi mới phương pháp, hình thức tiếp xúc cử tri đảm bảo đúng luật, kịp thời, khách quan, hiệu quả. Tập trung lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của UBND theo hướng rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả và rõ trách nhiệm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển từ hành chính quản lý sang hành chính phục vụ.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Nguyễn Lương Bằng giai đoạn 2025 - 2030”. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, tạo sự chuyển biến rõ nét trong bảng đánh giá của thành phố.

2.1.3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã giai đoạn 2025 - 2030”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động, các mô hình. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đồng thời đa dạng hoá các hình thức tập hợp, thu hút hội viên, đoàn viên vào sinh hoạt trong tổ chức; quan tâm đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, đoàn viên.

- Thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

2.2. Phát triển kinh tế

2.2.1. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác thu, chi ngân sách

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác thu, chi ngân sách. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng khu công nghiệp Bình Giang, cụm công nghiệp Bình Giang 1 và cụm công nghiệp Đoàn Tùng 2. Rà soát, quy hoạch xây dựng điểm công nghiệp, dịch vụ của xã nhằm di dời các cơ sở công nghiệp ra khỏi khu dân cư. Tích

cực phối hợp với các sở, ngành liên quan hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thành lập và hoạt động của Khu kinh tế chuyên biệt phía Tây Hải Phòng.

- Thực hiện tốt Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, thành lập doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh. Duy trì và nâng cao giá trị sản phẩm từ ngành dịch vụ thương mại; tái cơ cấu nội ngành theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh; cùng với ngành công nghiệp, trở thành động lực cho phát triển kinh tế. Quản lý chặt chẽ các loại hình kinh doanh có điều kiện; tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng ngừa hiệu quả, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm.

- Chú trọng nuôi dưỡng các nguồn thu bền vững, từng bước tăng thu nội địa và thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh. Quản lý, khai thác các nguồn thu chặt chẽ, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, tránh thất thu thuế nhất là từ hoạt động kinh doanh trên không gian mạng. Thực hiện việc chi ngân sách đúng luật, linh hoạt, tiết kiệm, ưu tiên nguồn lực dành cho đầu tư phát triển; đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm.

2.2.2. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, đất đai và bảo vệ môi trường

- Chủ động triển khai lập quy hoạch chung xã Nguyễn Lương Bằng theo hướng phát triển đô thị; quy hoạch và đầu tư hoàn thiện các tuyến giao thông kết nối khu vực phía Đông với khu vực phía Tây. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan sớm hoàn thành công tác lập quy hoạch các khu công nghiệp, khu đô thị, trung tâm hậu cần; quy hoạch các trạm xử lý nước thải tập trung trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên đất; ưu tiên quy hoạch sử dụng đất đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội, công trình công cộng, công trình phúc lợi phục vụ Nhân dân.

- Triển khai Kế hoạch “Thực hiện các công trình trọng điểm giai đoạn 2025 - 2030”.

- Xây dựng và triển khai Đề án “Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng phát triển công nghiệp giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035”. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường trên địa bàn theo hướng kết nối, hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của người dân. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Rà soát quy hoạch hệ thống thủy lợi phù hợp với lộ trình thu hồi đất phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phân loại, xử lý rác thải tại nguồn và thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030”. Quan tâm đầu tư xây dựng công viên, cây xanh, điểm sinh hoạt chung cho cộng đồng dân cư, xây dựng cơ quan, đơn vị đảm bảo “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”. Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải các khu, cụm công nghiệp.

2.2.3. Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao giá trị vùng sản xuất chuyên canh rau màu trên địa bàn xã”.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Mở rộng diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn, nông nghiệp hữu cơ, truy xuất nguồn gốc. Tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp. Chú trọng xây dựng sản phẩm OCOP, phấn đấu đến năm 2030 xã có 10 sản phẩm OCOP.

- Tập trung huy động mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực từ Nhân dân để đầu tư xây dựng; phấn đấu đến năm 2028, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị khi có đủ điều kiện.

2.2.4. Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; xây dựng thực hiện Đề án “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số giai đoạn 2025 - 2030”.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tích cực tham gia phát triển kinh tế số, thương mại điện tử, dịch vụ số. Nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức và cộng đồng dân cư; triển khai các chương trình đào tạo, phổ cập kiến thức số; cải cách hành chính số với dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong giao dịch hành chính.

2.3. Phát triển văn hoá - xã hội

2.3.1. Giáo dục và đào tạo:

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục đào tạo. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục có tâm, có tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; xây dựng đội ngũ nhà giáo có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm với nghề.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục xã Nguyễn Lương Bằng giai đoạn 2025 - 2030”. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng. Quan tâm xây dựng trường chuẩn quốc gia, trong đó tập trung xây dựng cơ sở vật chất giáo dục, khắc phục tình trạng thiếu phòng học; phấn đấu di chuyển, mở rộng từ 02 đến 04 cơ sở giáo dục trên địa bàn.

2.3.2. Về Y tế, dân số:

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư phát triển y tế tư nhân chất lượng cao.

- Thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh cao. Tạo điều kiện thu hút lao động ngoài xã, tăng dân số cơ học.

2.3.3. Văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan văn hóa.

- Thực hiện tốt các giải pháp xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện với phẩm chất trung thực, thẳng thắn, nghĩa tình; có khát vọng cống hiến, dám hy sinh vì lợi ích chung; bản lĩnh, đổi mới sáng tạo, hội nhập; đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương; tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “Huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030”. Làm tốt công tác bảo tồn, trùng tu và giữ gìn các di tích, công trình văn hóa, lịch sử, lễ hội truyền thống. Chú trọng công tác thông tin tuyên truyền trên các nền tảng công nghệ số, internet, mạng xã hội. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá và kết nối du lịch, xây dựng khu di tích Nhà tưởng niệm Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng thành điểm đến thường xuyên, địa chỉ giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ trong và ngoài thành phố.

2.3.4. Công tác lao động, việc làm và an sinh xã hội:

- Dự báo sát nhu cầu lao động, thực hiện đồng bộ các giải pháp mở rộng và nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, hướng nghiệp; gắn đào tạo nghề với thị trường lao động. Giảm mạnh tỷ lệ lao động nông nghiệp, tăng tỷ lệ lao động trong ngành công nghiệp, dịch vụ, thương mại.

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, người có công, gia đình chính sách; triển khai các giải pháp thiết thực hiện quả để giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo. Nâng cao tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội.

2.4. Về quốc phòng, an ninh, tư pháp, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.4.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương:

- Tập trung xây dựng tiềm lực quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc, nhất là diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, tuyển sinh quân sự, công an và chính sách hậu phương quân đội, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm; xây dựng lực lượng vũ trang, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh toàn diện.

2.4.2. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự:

- Xây dựng, thực hiện hiệu quả Đề án “Thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn giai đoạn 2025 - 2030”.

- Tập trung phòng ngừa, phát hiện, trấn áp hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chú trọng củng cố, duy trì, nhân rộng và nâng cao chất lượng hoạt động các mô hình tự quản, tự phòng ngừa, tự bảo vệ an ninh trật tự, không để xảy ra cháy, nổ nghiêm trọng do nguyên nhân chủ quan; phát huy vai trò lực lượng bảo vệ an ninh cơ sở, xây dựng

và duy trì xã không ma túy,... không để bị động bất ngờ, hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự.

2.4.3. Công tác tư pháp, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện có hiệu quả việc thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.

- Thực hiện nghiêm túc tiếp dân theo quy định; tăng cường và đổi mới các hình thức tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân. Tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền, theo quy định pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; không để tồn đọng kéo dài, gây bức xúc, hình thành “điểm nóng”. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Phân công và thời gian xây dựng triển khai các Đề án, kế hoạch thực hiện

3.1. Các Đề án

(1) Đề án “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng giai đoạn 2025 - 2030”

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ chỉ đạo xây dựng đề án.

+ Cơ quan chủ trì: Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tham mưu giúp việc Đảng uỷ, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ.

- Thời gian hoàn thiện đề án: Hết tháng 11/2025.

- Thời gian triển khai thực hiện đề án: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Đề án “Đổi mới phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội”.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ chỉ đạo xây dựng đề án.

+ Cơ quan chủ trì: Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tham mưu giúp việc Đảng uỷ, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ.

- Thời gian hoàn thiện đề án: Hết tháng 11/2025.

- Thời gian triển khai thực hiện đề án: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(3) Đề án “Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao giá trị vùng sản xuất chuyên canh rau màu trên địa bàn xã”.

(4) Đề án “Phân loại, xử lý rác thải tại nguồn và thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030”.

(5) Đề án “Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng phát triển công nghiệp giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035”.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo xây dựng đề án.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thiện đề án: Hết tháng 11/2025.

- Thời gian triển khai thực hiện đề án: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(6) Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục xã Nguyễn Lương Bằng giai đoạn 2025 - 2030”.

(7) Đề án “Huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030”.

(8) Đề án “Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số giai đoạn 2025 - 2030”.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo xây dựng đề án.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thiện đề án: Hết tháng 11/2025.

- Thời gian triển khai thực hiện đề án: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(9) Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Nguyễn Lương Bằng giai đoạn 2025 - 2030”.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo xây dựng đề án.

+ Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ.

- Thời gian hoàn thiện đề án: Hết tháng 11/2025.

- Thời gian triển khai thực hiện đề án: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(10) Đề án “Thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030”.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo xây dựng đề án.

+ Cơ quan chủ trì: Công an xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ.

- Thời gian hoàn thiện đề án: Hết tháng 11/2025.

- Thời gian triển khai thực hiện đề án: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.2. Các kế hoạch thực hiện

(1) Kế hoạch “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ xã Nguyễn Lương Bằng, nhiệm kỳ 2025 - 2030”.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ chỉ đạo xây dựng kế hoạch.

+ Cơ quan chủ trì: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.
 + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ.

- Thời gian hoàn thiện kế hoạch: Hết tháng 11/2025.
- Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Kế hoạch thực hiện các công trình trọng điểm giai đoạn 2025 - 2030.

- Tổ chức thực hiện: Giao đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo xây dựng kế hoạch.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thiện kế hoạch: Hết tháng 11/2025.
- Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch: Cả nhiệm kỳ 2025 - 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng uỷ

Chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt Chương trình hành động, xây dựng các đề án, kế hoạch triển khai thực hiện nội dung Chương trình hành động.

Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện; chỉ đạo việc sơ kết thực hiện Chương trình giữa nhiệm kỳ và tổng kết thực hiện Chương trình vào cuối nhiệm kỳ gắn với báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Ủy ban nhân dân xã

Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, các dự án, công trình trọng điểm, các khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2025 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm để triển khai thực hiện. Chỉ đạo các phòng chuyên môn triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội. Cân đối các nguồn lực để thực hiện đề án, kế hoạch. Hằng năm xây dựng kế hoạch phân bổ nguồn vốn để triển khai thực hiện các công trình đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

3. Hội đồng nhân dân xã

Chỉ đạo cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã. Xây dựng kế hoạch, tăng cường giám sát hoạt động của chính quyền và các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

4. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động và các đề án, kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

5. Các cơ quan thường trực đề án, kế hoạch

Khẩn trương tham mưu xây dựng các đề án, kế hoạch thực hiện; xác định rõ các cơ quan phối hợp để triển khai thực hiện hiệu quả. Thời gian hoàn thành việc xây dựng các đề án, kế hoạch báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ **trước 30 tháng 11 năm 2025**; thời gian ban hành và triển khai thực hiện

các đề án, kế hoạch **tháng 12 năm 2025**. Thời gian sơ kết các đề án, kế hoạch được tiến hành **vào giữa năm 2027**. Thời gian hoàn thành và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các đề án, kế hoạch **trước Quý I năm 2030** để phục vụ cho việc chuẩn bị Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Tăng cường giám sát hoạt động của chính quyền, của cán bộ, đảng viên của các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, tích cực phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra.

7. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng nội dung Chương trình hành động, gắn việc thực hiện Chương trình với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cơ sở với mốc thời gian, lộ trình cụ thể; cụ thể hóa Chương trình hành động bằng kế hoạch thực hiện sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ sở; định kỳ hằng năm sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra kế hoạch thực hiện năm tiếp theo cho đến hết nhiệm kỳ Đại hội.

8. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, cơ sở được phân công phụ trách; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động của Đảng ủy ở cơ quan, đơn vị mình.

9. Giao cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đưa nội dung các Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 vào trong Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Đảng ủy; hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và thường xuyên báo cáo tiến độ, kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ xã theo Quy chế làm việc.

Trong quá trình thực hiện, Chương trình hành động có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các phòng, ban, cơ quan, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Nhật

